



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
 TELEPHONE

IV#: _____

LOI#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Van THINH
 Last Middle First

Current Address: 528/5/24 Dien Bien Phu, PH 14, Q10 Ho Chi Minh City

Date of Birth: March - 17 - 1940 Place of Birth: Saigon VN

Previous Occupation (before 1975) Major SN # 60/600683 Chief of Student
 (Rank & Position) office of Squadron office - School

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/75 To 10/17/82
 Years: 8 Months: 4 Days: 2

3. SPONSOR'S NAME: Douglas van LE
 Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Douglas van LE</u>	<u>Cousin</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : THINH - VAN - Nguyen
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
Nguyen - t - Hong Hoa	10-16-1944	Wife
Nguyen - t - Hong Loan	8-4-1968	daughter
Nguyen - t - Hong Hanh	6-20-1970	"
Nguyen - t - Hong Ngoc	8-17-1972	"
Nguyen - t - Hong - Nga	11-15-1973	"
Nguyen - M - Tri	9-18-1975	son
Nguyen - t - Hong Van	9-14-1984	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
 TELEPHONE: _____

IV#: _____

LOI#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Van THINH
 Last Middle First

Current Address: 528/5/24 Dien Bien Phu, PH 14, Q10 Ho Chi Minh City

Date of Birth: March - 17 - 1940 Place of Birth: Saigon VN

Previous Occupation (before 1975) Major SN # 60/600683 Chief of student
 (Rank & Position) office of Squadron officer School

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/75 To 10/17/82
 Years: 8 Months: 4 Days: 2

3. SPONSOR'S NAME: Douglas van LE
 Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Douglas van LE</u>	<u>Cousin</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : THINH - VAN - Nguyen
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen - t - Hong Hoa	10-16-1944	wife
Nguyen - t - Hong Loan	8-4-1968	daughter
Nguyen - t - Hong Hanh	6-20-1970	"
Nguyen - t - Hong Ngoc	8-17-1972	"
Nguyen - t - Hong - Nga	11-15-1973	"
Nguyen - M - Tri	9-18-1975	son
Nguyen - t - Hong Van	9-14-1984	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyen - van - THINH
DATE, PLACE OF BIRTH : March 17 1940
(Nam, noi sinh) : Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Female (Nu):

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 528/5/24 Dien-Bien-Phu
PH. 14, Q. 10, Ho-Chi-Minh City

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) No (Khong)
If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/75 To (Den): 10/17/83

PLACE OF RE-EDUCATION: Moved many places of camp.
CAMP (Trai tu) : (VIETNAMESE Air Force) Chief of student officer of
PROFESSION (Nghe nghiep): squadron officer school.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): MAXell Air Force Base Alabama 36112
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): MAJOR SN #60/640 683
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): No (Khong):
IV Number (So ho so): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 7 nguoi
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Nguyen - van - THINH
528/5/24 Dien-Bien-Phu - PH. 14, Q. 10, Ho-Chi-Minh City

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Douglas - van - LE

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): COUSIN

NAME & SIGNATURE: Douglas van LE - Douglas LE
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay):
Phone: _____

DATE: March 19 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen - van - THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen - thi - Hong - Hoa	10-16-1944	wife
Nguyen - thi - Hong Loan	8-4-1968	daughter
Nguyen - thi - Hong Hanh	6-20-1970	"
Nguyen thi - Hong Ngoc	8-17-1972	"
Nguyen - thi Hong Nga	11-15-1973	"
Nguyen - M - Tri	9-18-1975	son
Nguyen thi Hong Van	9-14-1984	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : 2nd time Education in US, two weeks at Eglin Air Force Base Fort Walton Beach Florida, Field aux # 9 and got a Honour Citizen June 1970 other Honour Citizen at Montgomery Alabama Dec. 1969

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyen - van - THINH
 Last (Ten Hó) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : MARCH 17 1940
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh):
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 529/5/24 Dien-Bien-Phu
 (Dia chi tai Viet-Nam) PH. 14, Q. 10, HO-CHI-MINH City

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) No (Khong)
 If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/75 To (Den): 10/17/82

PLACE OF RE-EDUCATION: Moved many places of camp.
 CAMP (Trai tu) (VIETNAMESE Air Force) Chief of student officer of

PROFESSION (Nghe nghiep): squadron officer school.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): MAXELL Air Force Base Alabama 36112
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): MAJOR SN #601600683
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): 7 nguai
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Nguyen - van - THINH
529/5/24 Dien-Bien-Phu - PH. 14, Q. 10, HO CHI-MINH C.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
Douglas - van - LE

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cousin

NAME & SIGNATURE: Douglas van LE Douglas van LE
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT _____
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) _____
 Phone _____

DATE: MARCH 19 1990
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen - van - THINH
(Listed on page 1)

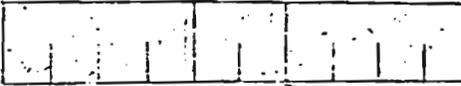
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen - thi - Hong - Hoa	10-16-1944	wife
Nguyen - thi - Hong Loan	8-4-1968	daughter
Nguyen - thi - Hong Hinh	6-20-1970	"
Nguyen thi - Hong Ngoc	8-17-1972	"
Nguyen - thi - Hong Nga	11-15-1973	"
Nguyen - M - Tri	9-18-1975	son
Nguyen thi Hong Van	9-14-1984	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : 2nd time Education in US, two weeks at Eglin Air Force Base Fort Walton Beach Florida, Field aux # 9 and got a Honour Citizen June 1970 other Honour Citizen at Montgomery Alabama Dec. 1969

Trại Thủ Đức

Số 531 CRT



515LD

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
Số 1437
Ngày 22 tháng 10 năm 1983
PHÒNG CS. QLHC và TTXH

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1968 của Bộ Nội vụ:

Thị hành án văn, quyết định tha số 87 ngày 20 tháng 09 năm 1983

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Thịnh Sinh năm 19 40

Các tên gọi khác

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu, thường trú trước khi bị bắt 528/5 /24 Điện Biên Phủ, Q10 TP: HCM

Cao tại Thiếu tá trưởng đoàn nghiên cứu khoa sinh KQ

Bị bắt ngày 15-6-1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 528/5/24 Điện Biên Phủ, Quận 10, TP: HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm, lao động học tập, và chấp hành nội quy nghiêm.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Tiền đi đường đã cấp

SẠO Y BẢN CHÍNH

TP. HCM ngày 20 tháng 8 năm 1983

PHÒNG QUẢN LÝ QUẢN TRỊ
PHÒNG CHỨNG

Đường số phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi về cư trú

Trước ngày 19 tháng 10 năm 19 83

Làm tại đơn vị

ca Nguyễn Văn Thịnh

Họ tên, chữ ký

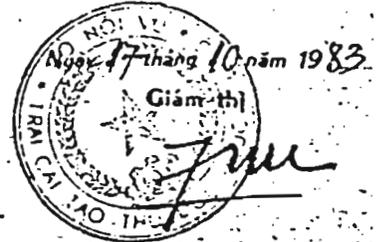
người được cấp giấy

Danh bìn số

Lập tại



Giảng
Chữ ký



Thiếu tá Phan Văn Tuấn

BỘ NỘI VỤ

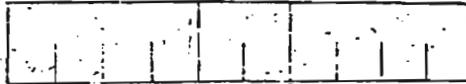
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Tàu Địch

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 531 - CRT



515LD

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
 ĐÃ TRÌNH DIỆN
 Số 1437
 Ngày 22 tháng 10 năm 1983
 PHÒNG CS. SLEHC và TTXH

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1968 của Bộ Nội vụ;

Thực hành án văn, quyết định tha số 87 ngày 20 tháng 09 năm 1983

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Thịnh Sinh năm 19 40

Tên gọi khác

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu, thường trú trước khi bị bắt 528/5/24 Điện Biên Phủ, Q10 TP: HCM

Cao tại Thiếu tá trưởng đoàn ~~PHÁ XÂY KINH~~ khoá sinh K2

Bị bắt ngày 15-6-1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 528/5/24 Điện Biên Phủ, Quận 10, TP: HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm, lao động học tập, và chấp hành nội quy nghiêm.

- Thời hạn quan chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Tiền đi đường đã cấp

SẠO Y BẢN CHÍNH

TP. HCM ngày 20 tháng 8 năm 1983

UBND QUẬN 10

PHÓ CHỦ TỊCH

Đường số phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi về cư trú

Trước ngày 19 tháng 10 năm 19 83

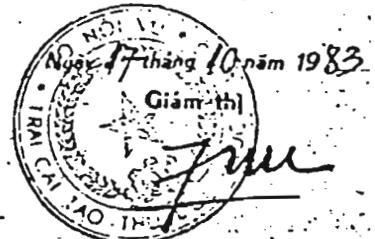
Lên tay người cấp

ca Nguyễn Văn Thịnh

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Danh bản số

Lập tại



Thiếu tá Phạm Văn Thịnh

DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
HEADQUARTERS 3800TH AIR BASE WING (AU)
Maxwell Air Force Base, Alabama 36112

SPECIAL ORDER
T - 749

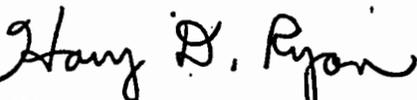
4 February 1970

Following named Allied Officers (students), attached Academic Instructor and Allied Officer School, are authorized to proceed on or about 14 Feb 70, to Houston, Texas, for approximately 4 days for the purpose of participating in an authorized Informational Program activity; and upon completion thereof will return to this station. Travel by Military Air authorized. Living and travel allowances are chargeable to accounting classification: 5703400 300 6410 134 970 592.09 S525000 (IPA 23A). Each student is to be reimbursed \$54.57. Duty authorized by this order is being performed for Academic Instructor and Allied Officer School. Authority: AFM 50-29

Capt Emilio Arabe
Capt Carlos Jaldin Guevara
Capt David Fernandez Viscarra
Capt Jorgen B. D. Hojgaard
Capt Marco Andrade B.
Capt Augusto Flores Montugar
Capt Renan Villacreces Narvaez
Capt Haile Michael Biru
1Lt Teshale Zewdie
Capt Epaminondas Papadopoulos
Capt Elias Psomas
Capt John Stephanopoulos
Capt M. Taufik
Capt Ahmad Ansari
Capt Sudarwadi
Capt Hossein Maleki
Capt Fereidoun Massoudi
Capt Rahmatollah Mirzai
Capt Ciro Saavedra
Capt Mahmoud M. Mattar

Capt Parviz Pirooz
Capt Reza Razavi
Capt Suk Yol Choe
Capt Kon Chun Yi
Capt Jorge G. Lagera
2Lt Guillermo Pilarte Mairena
Capt Restituto N. Reyes Jr
Major Anan Kalinta
Major Kaset Rochananil
Major Pochar Siripark
Capt Ayhan Isitman
Capt Ataullah Ozarda
Capt Orhan Taner
Capt Coskun Zik
Capt Dinh Q. Hung
Capt Vu T. Loc
Capt Nguyen V. Thinh
Capt Tran X. Quang
Capt Kun Hae Cho

FOR THE COMMANDER



HARRY D. RYAN, MSgt, USAF
Asst Chief of Administration

DISTRIBUTION: 4 ea Indiv Concerned
25 AIAOS, 5 ATC (ATXMA-0, 5 ATC (ATAAF-R)
2 USAF (AFSMS), 2 USAF (AFNIC)

DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
HEADQUARTERS 3800TH AIR BASE WING (AU)
Maxwell Air Force Base, Alabama 36112

SPECIAL ORDER
T-749

4 February 1970

Following named Allied Officers (students), attached Academic Instructor and Allied Officer School, are authorized to proceed on or about 14 Feb 70, to Houston, Texas, for approximately 4 days for the purpose of participating in an authorized Informational Program activity; and upon completion thereof will return to this station. Travel by Military Air authorized. Living and travel allowances are chargeable to accounting classification: 5703400 300 6410 134 970 592.09 S525000 (IPA 23A). Each student is to be reimbursed \$54.57. Duty authorized by this order is being performed for Academic Instructor and Allied Officer School. Authority: AFM 50-29

Capt Emilio Arabe
Capt Carlos Jaldin Guevara
Capt David Fernandez Viscarra
Capt Jorgen B.D. Hojgaard
Capt Marco Andrade B.
Capt Augusto Flores Montugar
Capt Renan Villacreces Narvaez
Capt Haile Michael Biru
1Lt Teshale Zewdie
Capt Epaminondas Papadopoulos
Capt Elias Psomas
Capt John Stephanopoulos
Capt M. Taufik
Capt Ahmad Ansari
Capt Sudarwadi
Capt Hossein Maleki
Capt Fereidoun Massoudi
Capt Rahmatollah Mirzai
Capt Ciro Saavedra
Capt Mahmoud M. Mattar

Capt Parviz Pirooz
Capt Reza Razavi
Capt Suk Yol Choe
Capt Kon Chun Yi
Capt Jorge G. Lagera
2Lt Guillermo Pilarte Mairena
Capt Restituto N. Reyes Jr
Major Anan Kalinta
Major Kaset Rochananil
Major Pochar Siripark
Capt Ayhan Isitman
Capt Ataullah Ozarda
Capt Orhan Taner
Capt Coskun Zik
Capt Dinh Q. Hung
Capt Vu T. Loc
Capt Nguyen V. Thinh

Capt Tran X. Quang
Capt Kun Hae Cho

FOR THE COMMANDER

Harry D. Ryan

HARRY D. RYAN, 1SGT, USAF
Asst Chief of Administration

DISTRIBUTION: 4 ea Indiv Concerned
25 AIAOS, 5 ATC (ATXMA-0, 5 ATC (ATAAF-R)
2 USAF (AFSMS), 2 USAF (AFNIC)

DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
SQUADRON OFFICER SCHOOL (AU)
MAXWELL AIR FORCE BASE, ALABAMA 36112



17 April 1970

OFFICE OF THE COMMANDANT

SUBJECT: Training Report

TO: Captain Nguyen Van Think
Squadron Officer School
Maxwell Air Force Base, Alabama

Dear Captain Think

1. It has been a great pleasure to have had you with us for the past 14 weeks. I sincerely hope we have been successful in making your tour of duty with the Squadron Officer School both pleasant and profitable.
2. As you know, we do not submit an official training report for Allied officers. However, I thought you would be interested in reading what your section commander has written concerning you:

"Captain Think has been an outstanding representative of his country and air force. His warm, friendly personality made many friends for him and his country among the students and faculty. He has worked hard to improve his communicative skills and to gain an understanding of the United States Air Force. Through five formal speaking assignments and informal conversations, he has expanded our understanding of Vietnam, the Republic of Vietnam Air Force, and the Vietnamese people. Captain Think actively participated in our field leadership program and demonstrated the finest qualities of sportsmanship. His abilities to work closely with others and to apply excellent leadership were evident in all school activities. I am honored and pleased to have had Captain Think in my section. I would sincerely like to work with him again."

3. I wish you continued success and look forward to renewing our acquaintance in the future.

Sincerely

ARTHUR R. MOORE, JR, Colonel, USAF
Commandant

DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
SQUADRON OFFICER SCHOOL (AU)
MAXWELL AIR FORCE BASE, ALABAMA 36112



17 April 1970

OFFICE OF THE COMMANDANT

SUBJECT: Training Report

TO: Captain Nguyen Van Think
Squadron Officer School
Maxwell Air Force Base, Alabama

Dear Captain Think

1. It has been a great pleasure to have had you with us for the past 14 weeks. I sincerely hope we have been successful in making your tour of duty with the Squadron Officer School both pleasant and profitable.
2. As you know, we do not submit an official training report for Allied officers. However, I thought you would be interested in reading what your section commander has written concerning you:

"Captain Think has been an outstanding representative of his country and air force. His warm, friendly personality made many friends for him and his country among the students and faculty. He has worked hard to improve his communicative skills and to gain an understanding of the United States Air Force. Through five formal speaking assignments and informal conversations, he has expanded our understanding of Vietnam, the Republic of Vietnam Air Force, and the Vietnamese people. Captain Think actively participated in our field leadership program and demonstrated the finest qualities of sportsmanship. His abilities to work closely with others and to apply excellent leadership were evident in all school activities. I am honored and pleased to have had Captain Think in my section. I would sincerely like to work with him again."

3. I wish you continued success and look forward to renewing our acquaintance in the future.

Sincerely

ARTHUR R. MOORE, JR, Colonel, USAF
Commandant

World Relief

O.D.P. DEPARTMENT



QUESTIONNAIRE 118 3RD STREET, S.E.
WASHINGTON, D.C. 20003

DO NOT WRITE IN THIS SPACE.	
SUBMITTED	_____
ENTERED	_____
FILED	_____
REGION	_____

SECTION 1

My name is Douglas-VAN-LE Sex M My Present Address, _____
 Other names I have used Duc-V-LE _____
 My Date of Birth Dec. 13, 1933 My Phone numbers (_____) home
 My Place of Birth Mytho VIETNAM (_____) work

SECTION 2

I entered the U.S. on June 23, 75 (date) From Camp Pendleton (country or camp)
 My present status in the U.S. is: _____ Refugee A# _____
 Permanent Resident Alien A# _____
 U.S. Citizen # 426635 _____
 (naturalization certificate number)

SECTION 3

THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEES/CLOSE ASSOCIATE OF THE U.S. OR ASIAN AMERICAN CHILD:

NAME of Principal Applicant	Sex	Date/Place of Birth	Complete Address in Vietnam
<u>Nguyen-VAN-THINH</u>	<u>M</u>	<u>3/17-1940</u> <u>Saigon V.N</u>	<u>528/5/24 Dien-Bien-PThu</u> <u>Ph. 14, Q. 10, Ho-Chi-Minh City</u>

Number of close relatives accompanying Principal Applicant: 7 (Full list on back)
 Does this family have an IV number? 116485 Exit Permits? Yes _____ No
 What relation (if any) is the principal applicant to you? Cousin

SECTION 4 - DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE: AGENCY _____ LAST TITLE/GRADE _____
 (USAID, CORDS, MACV/DAO)
 WORKED FROM _____ TO _____ NAME OF SUPERVISOR _____
 EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: LAST TITLE/GRADE _____
 U.S. COMPANY, CONTRACTOR, AGENCY, ORGANIZATION OR FOUNDATION _____

NAME/POSITION OF SUPERVISOR Dang-V-Hau, Col WORKED FROM July 1970 TO 4/30/75
 EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT/MILITARY SERVICE (pre-1975): TITLE/RANK Major SN# 60/600 683
 MINISTRY OR MILITARY UNIT VIETNAMESE AIR FORCE FROM 11-11-60 TO 4/30/75
 JOB DESCRIPTION chief of student officer of squadron LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR
officer school
 MEDALS RECEIVED FROM U.S. GOVERNMENT Honour Citizen, Montgomery Alabama Dec. 1969
 NAME/RANK OF ANY AMERICAN SUPERVISOR Capt. Tom Vitamvas (section commander) squadron
officer school
 RE-EDUCATION CAMP: No _____ Yes How Long? eight years four months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

SCHOOL Maxwell Air Force Base LOCATION Alabama 36112
 TYPE OF DEGREE OR CERTIFICATE Captain (Action) Squadron officer school class 70
 DATES OF TRAINING Oct. 1969 to May 1970 WHO PAID? US government
 ASIAN-AMERICAN CHILDREN: NAME _____ SEX _____
 DATE OF BIRTH _____ PLACE _____ MARRIED? _____
 FULL NAME OF BIRTH MOTHER _____ ADOPTED MOTHER _____
 ADDRESS _____ (if none, write none)

SECTION 5 NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
 (listed on Page 1)

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVES	Sex	Date/Place of Birth	Relationship to P.A.
1. <u>Nguyen. T. Hong Hoa</u>	<u>F</u>	<u>10/16/1944</u>	<u>Wife</u>
2. <u>Nguyen. T. Hong Lan</u>	<u>F</u>	<u>8/4/1968</u>	<u>daughter</u>
3. <u>Nguyen. T. Hong Hanh</u>	<u>F</u>	<u>6/20/1970</u>	<u>daughter</u>
4. <u>Nguyen. T. Hong Ngoc</u>	<u>F</u>	<u>8/17/1972</u>	<u>daughter</u>
5. <u>Nguyen. T. Hong Nga</u>	<u>F</u>	<u>11/15/1973</u>	<u>daughter</u>
6. <u>Nguyen. M. Thi</u>	<u>M</u>	<u>9/18/1975</u>	<u>son</u>
7. <u>Nguyen. T. Hong Van</u>	<u>F</u>	<u>9/14/1984</u>	<u>daughter</u>
8. _____	_____	_____	_____
9. _____	_____	_____	_____
10. _____	_____	_____	_____

ANY ADDITIONAL INFORMATION: Enclosed are: Marriage certificate
Birth certificates
Training report in USA
1749 School attendance list
Re-education camp release

SECTION 6

I SWEAR THAT THE ABOVE INFORMATION IS TRUE TO THE BEST OF MY KNOWLEDGE.

Signature [Signature] Date 2-13-90

Subscribed and Sworn to before me,

Notary Public Signature [Signature]

This 13 Day of February, 1990.

My Commission Expires 7-1-90



World Relief



O.D.P. DEPARTMENT

QUESTIONNAIRE 118 3RD STREET, S.E.
WASHINGTON, D.C. 20003

DO NOT WRITE IN THIS SPACE.	
SUBMITTED	_____
ENTERED	_____
FILED	_____
REGION	_____

SECTION 1

My name is Douglas-VAN-LE Sex M My Present Address _____
 Other names I have used DUC-V-LE
 My Date of Birth Dec. 13, 1933 My Phone numbers _____ home _____
 My Place of Birth My Tho VIETNAM _____ work _____

SECTION 2

I entered the U.S. on June 23, 75 (date) From Camp Pendleton (country or camp)
 My present status in the U.S. is: _____ Refugee A# _____
 _____ Permanent Resident Alien A# _____
 U.S. Citizen # 426635
 (naturalization certificate number)

SECTION 3

THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEES/CLOSE ASSOCIATE OF THE U.S. OR ASIAN AMERICAN CHILD:

NAME of Principal Applicant	Sex	Date/Place of Birth	Complete Address in Vietnam
<u>Nguyen-VAN THINH</u>	<u>M</u>	<u>3/17-1940</u> <u>Saigon V.N</u>	<u>528/5/24 Dien Bien - Phu</u> <u>Ph. 14, Q. 10, Ho. CHI MINH City</u>

Number of close relatives accompanying Principal Applicant: 7 (Full list on back)
 Does this family have an IV number? 116485 Exit Permits? Yes _____ No
 What relation (if any) is the principal applicant to you? Cousin

SECTION 4 - DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE: AGENCY _____ LAST TITLE/GRADE _____
 (USAID, COMUS, MACV/DAO)
 WORKED FROM _____ TO _____ NAME OF SUPERVISOR _____
 EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: LAST TITLE/GRADE _____
 U.S. COMPANY, CONTRACTOR, AGENCY, ORGANIZATION OR FOUNDATION _____

NAME/POSITION OF SUPERVISOR Dang-V. Hieu, Col WORKED FROM July 1970 TO 4/30/75
 EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT/MILITARY SERVICE (pre-1975): TITLE/RANK Major SN# 60/600613
 MINISTRY OR MILITARY UNIT VIETNAMESE AIR FORCE FROM 11-11-60 TO 4/30/75
 JOB DESCRIPTION chief of student officer of squadron LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR
officer school
 MEDALS RECEIVED FROM U.S. GOVERNMENT Honour Citizen, Montgomery Alabama Dec. 1969
 NAME/RANK OF ANY AMERICAN SUPERVISOR Capt. Tom Vitamvas (Action Commander) squadron
officer school
 RE-EDUCATION CAMP: No _____ Yes How Long? eight years four months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

SCHOOL Maxwell Air Force Base LOCATION Alabama 36112
 TYPE OF DEGREE OR CERTIFICATE Captain (Action) Squadron officer school class 70
 DATES OF TRAINING Oct. 1969 to May 1970 WHO PAID? US government
 ASIAN-AMERICAN CHILDREN: NAME _____ SEX _____
 DATE OF BIRTH _____ PLACE _____ MARRIED? _____
 FULL NAME OF BIRTH MOTHER _____ ADOPTED MOTHER _____
 ADDRESS _____ (if none, write none)

SECTION 5 NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
 (listed on Page 1)

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVES	Sex	Date/Place of Birth	Relationship to P.A.
1. <u>Nguyen. T. Hong Hoa</u>	<u>F</u>	<u>10/16/1944</u>	<u>Wife</u>
2. <u>Nguyen. T. Hong Lan</u>	<u>F</u>	<u>8/4/1968</u>	<u>daughter</u>
3. <u>Nguyen. T. Hong Hanh</u>	<u>F</u>	<u>6/20/1970</u>	<u>daughter</u>
4. <u>Nguyen. T. Hong Ngoc</u>	<u>F</u>	<u>8/17/1972</u>	<u>daughter</u>
5. <u>Nguyen. T. Hong Nga</u>	<u>F</u>	<u>11/15/1973</u>	<u>daughter</u>
6. <u>Nguyen. M. Tri</u>	<u>M</u>	<u>9/18/1975</u>	<u>son</u>
7. <u>Nguyen. T. Hong Van</u>	<u>F</u>	<u>9/14/1984</u>	<u>daughter</u>
8. _____	_____	_____	_____
9. _____	_____	_____	_____
10. _____	_____	_____	_____

ANY ADDITIONAL INFORMATION: Enclosed are - Marriage certificate
Birth certificates
Training report in USA
1749 School attendance list
Re-education camp release

SECTION 6

I SWEAR THAT THE ABOVE INFORMATION IS TRUE TO THE BEST OF MY KNOWLEDGE.

Signature [Signature] Date 2-13-90

Subscribed and Sworn to before me,

Notary Public Signature [Signature]

This 13 Day of February, 1990.

My Commission Expires 7-1-90





NATIONAL OFFICE

USOC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

COF-IV No. _____
(If known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: 11/23/84 Diocese of: Baltimore (MD)

Your Name: Mr/Mrs/Miss LE VAN - DOUGLAS Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Area)

Your Address: _____
(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)

Date of Birth: 12-13-1933 Place of Birth: Mytho VIETNAM

Date of Entry to U.S.: 7-23-1975 From (country or camp): Pendleton

My Alien Registration Number is _____ My Naturalization Certificate No. is 426633

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen ye

THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>NGUYEN-V-THINH</u>	<u>3-17-1940</u> <u>Saigon</u> <u>VIETNAM</u>	<u>Cousin</u>	<u>528/5/24 DIEN-BIEN</u> <u>PHU-QUAN 10</u> <u>CITY HO-CHI-MINH-VN</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 1 (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit VIETNAM Air Force Last Title/Grade MAJOR SN#60/6006
Name/Position of Supervisor COL. TRAN-PHUOC & COL. Dang-V-Hau
Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ How long? 8 years, 4 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School MAXWELL Air Force Base Location ALABAMA 36112
Type of Degree or Certificate Air University MAXWELL ALABAMA
Dates of Employment or Training October 1969 to June 1970
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____
Full name of the U.S. Citizen father (if known): _____
His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Douglas V. [Signature] Date: 10-27-1984

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 27th day Oct. 1984 (Date)

Signature of Notary Public [Signature] County of: Baltimore

USOC FORM B (revised 12/83) Commission expires: July 1, 1986

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN - VAN. THINH
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN - THỊ - HONG - HOA	10/16/1944	wife
NGUYỄN - T. HONG - LOAN	8/4/68	Daughter
" - T. HONG - HANH	6/20/70	"
" - T. HONG - NGOC	8/17/72	"
" - T. HONG - NGA	11/15/73	"
" MINH - TRI	9/18/75	Son
" - T. HONG - VAN	9/14/84	Daughter

ADDITIONAL INFORMATION:

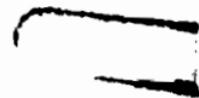
from: Douglas V CE



Hội Gia đình từ nhân chính trị VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

MAR 2 1990 Arlington, VA 22205





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
 TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
 HUỖNH VĂN HÉN
 HUỖNH KIM CHI
 NGUYỄN THỊ HANH
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 NGUYỄN XUÂN LAN
 TRẦN KIM DUNG
 TRẦN THỊ PHƯƠNG
 NGUYEN VAN GIOI

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
 President
 HUỖNH VĂN HÉN
 1st Vice-President
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 2nd Vice-President
 TRẦN KIM DUNG
 3rd Vice-President
 NGUYEN VAN GIOI
 Secretary General
 TRẦN THỊ PHƯƠNG
 Deputy Secretary
 NGUYỄN THỊ HANH
 Treasurer
 HUỖNH KIM CHI
 Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN-LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TŨ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tũ-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tũ-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đổng hưởng, ủng hộ hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Douglas V. LE
 Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số _____) (Nhà _____)

Tên tũ nhân chính trị: Nguyen - V - THINH
 Liên hệ gia đình với tũ nhân chính trị: Cousin
 (Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: 3/21/90
 Niên liêm: _____ (\$12.00)
 Đóng góp ủng hộ: \$ 10.00 (tủy ý)

DOUGLAS VAN LE CHRISTINE KIM LE		1574
MAR 21 19 90		85-40 521 024
PAY TO THE ORDER OF <u>Families of VIETNAMESE P. P. A.</u>		\$ <u>10.00</u>
<u>Ten only</u>		DOLLARS
First National Bank of Maryland SALISBURY, MARYLAND ACCOUNTING CENTER 1075		
FOR <u>Contribution</u>	<u>Douglas V. Le</u>	



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
 TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
 HUỶNH VĂN HÉN
 HUỶNH KIM CHI
 NGUYỄN THỊ HANH
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 NGUYỄN XUÂN LAN
 TRẦN KIM DUNG
 TRẦN THỊ PHƯƠNG
 NGUYEN VAN GIOI

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
 President
 HUỶNH VĂN HÉN
 1st Vice-President
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 2nd Vice-President
 TRẦN KIM DUNG
 3rd Vice-President
 NGUYEN VAN GIOI
 Secretary General
 TRẦN THỊ PHƯƠNG
 Deputy Secretary
 NGUYỄN THỊ HANH
 Treasurer
 HUỶNH KIM CHI
 Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN-LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đổng hưởng ủng hộ hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Douglas V. LE
 Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà _____)

Tên tù nhân chính trị: Nguyen - V - THANH
 Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Cousin
 (Chà, Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tụy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: 3/21/90
 Niên liêm: _____ (\$12.00)
 Đóng góp ủng hộ: \$ 10.00 (tụy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
 P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
 TELEPHONE: